

Số: 75/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tho, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 252/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Số B/X, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Vương Trung H, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: ấp Q, xã A, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 4 năm 2021 các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Vương Trung H thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Vương Trung H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Vương Trung H mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng. Bà L và ông H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu số 0005586 ngày 08/4/2021 nên xem như nộp xong lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Mỹ Tho;
- CCTHA Tp Mỹ Tho;
- UBND xã T, huyện C, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hằng